

Soạn bài: Từ ngôn ngữ chung đến lời nói cá nhân (tiếp theo)

Hướng dẫn Soạn bài: Từ ngôn ngữ chung đến lời nói cá nhân (tiếp theo)

III. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ chung và lời nói cá nhân

Ghi nhớ (SGK Ngữ Văn 11 trang 35)

IV. Luyện tập

Từ *nách* là một từ phổ biến, quen thuộc với mọi người nói tiếng Việt với nghĩa "mặt dưới chỗ cánh tay nối với ngực". Nhưng trong câu thơ của Nguyễn Du từ *nách* lại mang nghĩa khác:

Nách tường bông liễu bay sang láng giếng.

Từ *nách tường* được Nguyễn Du sử dụng để chỉ chỗ tiếp giáp giữa hai bức tường xây chắn chung quanh nhà (góc tường). Tác giả đã chuyển nghĩa từ *nách* từ việc chỉ một bộ phận trên cơ thể con người sang chỉ một góc tường, đó là hình ảnh ẩn dụ. Nếu thay từ *nách tường* bằng *góc tường* thì giá trị của câu thơ sẽ giảm đi rất nhiều.

Câu 2:

Từ *xuân* vốn mang nghĩa phổ quát, nó được coi là mùa chuyển tiếp từ đông sang hạ, thời tiết ấm dần lên, thường được coi là mở đầu của một năm. Nhưng khi xuất hiện trong văn chương, từ *xuân* lại mang nhiều nghĩa khác nhau:

- Trong câu thơ: *Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại* thì hai từ *xuân* mang hai nghĩa khác nhau. Từ *xuân* thứ nhất chỉ tuổi xuân, còn từ *xuân* thứ hai lại chỉ mùa xuân đồng nghĩa với sự ra đi của tuổi xuân càng khiến cho nhà thơ thêm buồn tủi, chán chường...

- Trong câu thơ: *Cành xuân đã bẻ cho người chuyên tay*, từ *xuân* trong từ *cành xuân* chỉ vẻ đẹp và tuổi xuân của người con gái.

- Từ *xuân* trong câu thơ *Chén quỳnh tương ăm ắp bầu xuân* của Nguyễn Khuyến chỉ chất men sau nòng của rượu ngon, đồng thời

cũng chỉ sức sống dạt dào của tuổi trẻ, chỉ tình cảm bạn bè thắm thiết.

- Trong hai câu thơ của Hồ Chí Minh:

*Mùa xuân là tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân.*

Từ *xuân* thứ nhất có nghĩa gốc chỉ mùa xuân, mùa xuân đầu tiên của năm, trong khi đó từ *xuân* trong câu thứ hai chỉ sức sống và sự tươi trẻ.

Câu 3:

Từ *mặt trời* với nghĩa gốc của nó là một thiên thể nóng sáng, ở xa trái đất, là nguồn sưởi ấm và chiếu sáng cho trái đất. Khi được đưa vào thơ, từ *mặt trời* lại mang nhiều nghĩa khác nhau:

a. Hai câu thơ của Huy Cận:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa,
Sóng đã cài then đêm sập cửa.*

Trong hai câu thơ này, từ *mặt trời* được dùng với nghĩa gốc.

b. Ở hai câu thơ của Tố Hữu:

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ,
Mặt trời chân lí chói qua tim.*

Từ *mặt trời* đã được chuyển nghĩa thành chân lí, lí tưởng cách mạng.

c. Hai câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm:

*Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi,
Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng.*

- Từ *mặt trời* trong câu thơ đầu của Nguyễn Khoa Điềm dùng để chỉ mặt trời của vũ trụ.

- Từ *mặt trời* trong câu thứ hai dùng với nghĩa ẩn dụ, chỉ đứa con của người mẹ. Đứa con là mặt trời, là niềm hạnh phúc, niềm tin và là ánh sáng của đời mẹ.

Câu 4:

a. Từ *mọn mọn* là từ mới được tạo ra nhờ phương thức cấu tạo từ mới trong tiếng Việt:

- Dựa vào các từ có phụ âm đầu là m (chẳng hạn: *muộn màng*).

- Dựa vào thanh điệu (thanh huyền).

- Từ *mọn mọn* dùng để chỉ một vật nào đó nhỏ bé, ra đời muộn.

b. Từ *giỏi giắt* cũng là từ mới được tạo ra nhờ phương thức cấu tạo từ mới trong tiếng Việt.

- Dựa vào các từ chỉ sự đảm đang, tháo vát của một người nào đó:

giỏi giang, nhanh nhẹn.

- Dựa vào những từ chỉ hình dáng: *nhỏ nhắn*.

c. Từ *nội soi* là thuật ngữ dùng trong y học mới được tạo ra trong thời gian gần đây nhờ vào phương thức cấu tạo từ mới trong tiếng Việt:

- Từ *nội* dùng để chỉ những gì thuộc về bên trong: *nội tâm, nội thất...*

- Từ *soi* dùng để chỉ hoạt động dùng ánh sáng chiếu vào.

- *Nội soi* chính là dùng phương pháp đưa một ống nhỏ vào bên trong cơ thể, qua đó có thể quan sát và phát hiện ra bệnh lí của con người.